TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST-HNGĐ	*Bình Long, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 06/2023/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Quốc T, sinh năm 1993

Hộ khẩu thường trú: Tổ 4, khu phố Phú Xuân, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1996

Hộ khẩu thường trú: Tổ 4, khu phố PhX, phường PhTh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Nơi ở hiện nay: Tổ 9, ấp PhL, xã ThPh, thị xã BL, tỉnh BPh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Quốc T, sinh năm 1993 và chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1996.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quốc T và chị Nguyễn Thị Cẩm T thuận tình ly hôn.

b/. Về con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận, giao cho chị Nguyễn Thị Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 26/01/2018. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức cấp

dưỡng 5.000.000đ (năm triệu đồng)/ tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 15/5/2023 cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị T không có quyền ngăn cấm, cản trở.

c/. Về tài sản chung và công nợ: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d/. Về án phí: Hai đương sự thỏa thuận anh Lê Quốc T chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu số 0002888 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đình Tùng